

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Nhật tụng Kālāma – Kinh tụng trích điểm

Kinh Cầu Siêu – 17/09/2023

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép

Thưa đại chúng, chiều nay chúng ta nói chuyện với nhau về bài kinh: Ý nghĩa cầu siêu. Tức là mình học liên tục 3 bài luôn: Hộ niệm, trợ niệm cận tử, và ý nghĩa cầu siêu trong Phật giáo truyền thống.

Có một người đến hỏi đức Phật, họ kể Ngài nghe, có những vị tu sĩ thực hiện các nghi lễ cầu nguyện cho người quá cố thì việc đó có lợi ích, hiệu quả gì hay không? Đức Phật Ngài mới dạy, giống như cả làng ra cầu nguyện cho một tảng đá bị ném xuống sông cho nổi lên, chuyện đó là không thể; Cả làng ra trừ rửa một thùng dầu đổ xuống nước cho nó chìm cũng không được. Cả làng ra trừ rửa dầu vẫn nổi, cả làng ra cầu nguyện van xin khẩn khứa thì đá vẫn chìm. Ở đây, Ngài dạy, người đã một đời sống bất thiện rồi, thì khi phút cuối có bao nhiêu cầu nguyện cũng không được hiệu quả, tác dụng.

Ở đây, chúng ta tin chuyện đó không phải vì chúng ta kính Phật, vì chúng ta thương Phật, Phật nói sao chúng ta tin vậy. Mà ít nhất trong suy luận tối thiểu mình thấy điểm này. Nếu nói rằng chỉ cầu nguyện một người có thể siêu thì còn đâu là lý Nhân – Quả. Và, nếu nói cầu nguyện mà siêu thì đức Phật và chư Phật nói chung các Ngài không có lòng đại bi, vì các Ngài chỉ cần cầu nguyện là tất cả chúng ta siêu hết; Đức Phật Ngài cầu nguyện còn ngon lành hơn chư tăng nữa mà. Hoặc là các vị thánh tăng ngày xưa, ngài Anan, ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên,... các Ngài cầu nguyện là tất cả chúng sanh siêu hết rồi. Nhưng vì chuyện đó nó không có.

Ai ăn nấy no, ai tu nấy đắc; ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, không có chuyện cầu nguyện dùm. Còn chuyện quý vị thỉnh thoảng nghe nói hay xem trong kinh có ai đó nhờ hộ niệm mà ra đi thanh thản thì mình phải hiểu ngầm là bản thân người đó đã có công phu tu tập rồi thì sự hộ niệm, trợ niệm của người khác chỉ góp phần 1/100, 1/1000 gì đó nhưng căn bản đương sự nằm hấp hối đã có công phu đời trước hoặc là có sự gia công tu tập đời này thì sự hộ niệm, trợ niệm mới có ý nghĩa. Còn không, thì đến cả chư Phật cũng không cứu được.

Trong Chú giải nói rõ chuyện này, nghe cho kỹ.

Chúng sanh có 3 hạng:

1. Thiện nhiều hơn ác
2. Ác nhiều hơn thiện
3. Thiện ác bằng nhau

Trong chú giải nói thế này.

1. Hạng thiện nhiều hơn ác không cần hộ niệm hoặc nếu hộ niệm chỉ cần một câu là đủ rồi, nhắc cho họ nhớ là đủ rồi.
2. Hạng thứ hai, thiện ác bằng nhau hạng này cần những hình thức thí dụ như họ phải ở chỗ thanh vắng, sạch sẽ, ít người, trong bầu không khí yên tĩnh, thanh tịnh, có chư tăng, có Phật tử và họ được nghe những gì họ hiểu được. Chứ còn ê a đọc mấy cái xin lỗi người tụng không hiểu nói gì người nghe sao hiểu. Trường hợp đó không được. Hạng này cần đến bồi cảnh ok, nhân sự ok. Bồi cảnh là chỗ đó thanh vắng, sạch sẽ. Thí dụ mình thấy đồ đạc nhiều quá, con cháu vây quanh, ôm khóc, lay lắt là thấy thua rồi, mà phải yên tịnh. Lúc đó người chết chỉ thấy mấy ông sư hoặc một vài Phật tử hộ niệm mà phải là điềm tĩnh bình thản thì sự điềm tĩnh bình thản đó giúp cho đương sự hộ cũng điềm tĩnh, bình thản theo; còn đằng này ai nấy mặt mũi căng thẳng hoặc là úa nước mắt, hoặc là nói nghẹn ngào, ve vuốt, trấn an một cách gượng gạo thì người chết không có ra đi suôn sẻ được đâu. Nha. Cho nên, hạng này cần sự hộ niệm thông minh.
3. Hạng thứ ba - Ác nhiều hơn thiện. Hạng này trong kinh nói rất khó. Chú giải bộ Abhidhammasaṅgaha do ngài Saddhamma Jotika chủ biên, ngài là viện trưởng của trường A Tỳ Đàm Rakkham bên Thái. Phần này chúng ta có thể đọc trong quyển Chúng sanh & Sanh thú của chúng tôi, có phần đó. Ngài nói rằng, với hạng thứ ba – ác nhiều hơn thiện, nếu được hộ niệm cũng rất khó. Thứ hai, nếu được hộ niệm thì người hộ niệm đó phải tầm cỡ như thế nào. Thí dụ, trong đó nói thẳng luôn, như là đức Phật, như ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, như thánh lục thông thì may ra. Vì sao? Vì thứ nhất, họ là A La Hán, đạo lực của họ mạnh lắm. Thứ hai, các vị đó với khả năng thần lực của mình có thể cho mình thấy cái này thấy cái kia. Vừa là đạo lực các ngài vừa là khả năng các ngài cho mình thấy cái này thấy cái kia cho mình hoan hỷ.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Mà chúng ta biết rồi, nói ra nó buồn, thời này thì phải nói rằng ác nhiều hơn thiện. Kể cả tăng ni, Phật tử cái ác vẫn nhiều hơn thiện. Đừng có nói cạo đầu ok, tôi không có tin, nha.

Ác đây nghĩa là gì? Ác đây có 3: Thân ác, Khẩu ác, Ý ác. Giả định mình cạo đầu đắp y mình không làm ác đi, nhưng miệng mình có ác không? – có. Giả định miệng không ác, ý có ác không? Tuyệt đối có. Mà có rất nhiều nữa là khác. Ác đây không phải hiểu như nghĩa ngoài đời là đâm cha chém chú, mà ác đây chỉ cần nghĩ đến danh, lợi, tiền bạc, tình cảm, nam nữ, quyền lực, tiếng tăm, uy tín, quần chúng, xã hội, nhân dân, Phật tử, quần chúng, chỉ cần nghĩ tới đó là ác rồi. Chữ ác = bất thiện. Một ngày tăng ni chứa cái đó phải nhiều hơn thiện pháp rồi. Nhiều hơn ý niệm buông bỏ, xả ly, ly dục. Trong trường hợp đó chắc chắn hộ niệm rất là khó.

Đức Phật Ngài dạy rất rõ trong bài kinh này, một người ác nhiều hơn thiện thì mình phải hiểu ngầm như tảng đá lộn xuống nước cả làng có ra cầu nguyện khẩn vái tôi nghĩ rất là khó, nếu người sống bình thường mà tâm lành nhiều thì họ nhẹ nhàng, thanh thản. Nó giống như dầu, trọng lượng có thể làm nó nổi trên mặt nước. Cái đó rất quan trọng.

Tôi nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần, bây giờ, lúc mình còn sống thì mình cứ đi chùa cho vui, làm phước cho vui, giữ giới cho vui, ngồi thiền cho vui coi như cái gì cũng cho vui hễ kiểu tu học cho vui thì mai này cận tử, các vị hiểu rồi. Cái gì mà nó tà tà, cái gì cho vui hiệu quả rất ít.

Tôi có vài chuyện nho nhỏ là có một vị tu nữ Việt Nam mất cách đây 4 năm về trước. Cô này hiểu học lắm, nhưng khi cô phát hiện cô bị ung thư, tôi có gặp cô và có hỗ trợ tài chánh để cô chữa bệnh, lúc tôi nói chuyện tôi thấy năng lượng, từ trường của cô như một vị thiền sư vậy, tại sao? Lúc đó con mắt cô mình nhìn con mắt bất chấp, không còn nghĩ gì chuyện đời hết. Mà cô nói chuyện với mình là chỉ một mực thôi, chánh niệm, một mực chuyên tâm, thì trong trường hợp đó, mình thấy rõ ràng người tu học vậy mới có hi vọng. Chứ còn nếu mà một người không chuyên tâm thì khó. Cuối cùng, theo những người quen kể lại thì cô đã ra đi trong sự nhẹ nhàng. Mặc dù trọng bệnh. Là sao? Trên môi cô có thoáng cười nhẹ khi cô hước lấy hơi đi. Rất là đáng ghi nhận.

Ở đây tôi không mê tín nói rằng Phật pháp gia trì, nhưng mà qua những năm tháng cuối cùng lúc tôi về Việt Nam đến thăm cô, tôi có gặp cô ở quận 6. Thì tôi nghĩ với nỗ lực đó chuyện ra đi thanh thản không có gì là khó tin.

Cho nên tôi chốt lại, nói ngắn gọn bài kinh này bà con tự hiểu: Một người không tu học gì nội tâm nặng nề; có tu học thì nội tâm nhẹ nhàng.

Trên 1000 lần tôi nói chuyện này, nước có 3 dạng: dạng hơi, dạng lỏng, dạng đặc. Dạng hơi có dịp là bốc lên cao, thí dụ mình thấy nước trong nồi khi sôi bốc lên cao, nước ở ao hồ khi nhiệt độ cao là bốc lên cao; nước ở thể lỏng là có khuynh hướng tìm chỗ thấp chui xuống.

Người có khuynh hướng nhẹ nhàng, khi bốc hơi thì có khuynh hướng đi lên cao; một người nặng nề, phiền não thì hễ chết kiếm chỗ thấp chui xuống. Mặc dù không ai muốn đọa.

Không ai muốn đọa nhưng kiểu sống của mình là kiểu sống của loài sa đọa thì lúc chết tự nhiên tâm nó kiếm chỗ đọa chui xuống. Thế nào các vị cũng hỏi tôi, nó chui kiểu nào? Nghe tôi nói, nó chui kiểu này: Lúc đó các vị sẽ thấy những hình ảnh, những âm thanh mà người ngồi kể bên họ không thấy không nghe. Thí dụ lúc đó mình thấy muốn ăn ngon, thấy nguyên mâm đồ ăn mình thích, mình thấy gái đẹp, trai đẹp, mình thấy vàng bạc, châu báu, mình thấy cây cỏ, trăng sao, hoa lá, mà mình thấy bằng tâm tham, có nghĩa là mình đang sửa soạn đi xuống; Trong khi một người có tu học, họ thấy trần cảnh đẹp, thấy thức ăn, chuyện đầu tiên biết đây là cảnh giả; hoặc là người có tu họ thấy cái gì chuyện đầu tiên họ nghĩ tới Phật trước.

Cái này tôi xin hứa 1000%, người tu đúng, gặp cái gì đi nữa, gặp cảnh đấng hay cảnh ngọt chuyện đầu tiên là nghĩ tới Phật trước. Nghĩ tới Phật trước mới tính gì thì tính. Còn người không tu, khi gặp cái đấng họ bị hút vào cái đấng đó, gặp cái ngọt thì họ hút vào đó để tham đắm. Còn người có tu thì lúc thức hay lúc mê, thấy cái gì chuyện đầu tiên là nghĩ tới Phật.

Các vị không tin tôi nói các vị nghe. Thí dụ giờ mình thương mẹ mình đi, đi đâu thấy cái gì đầu tiên là nghĩ tới mẹ. Còn mẹ vì thương con thấy gì, được gì nghĩ tới con.

Bữa nay tôi tiết lộ luôn, tôi cũng như quý vị, tôi cũng có tình thân máu mủ. Nhưng tôi thương người dung hơn người thân. Thương là sao? Tôi đi đâu gặp cái gì ngon, cái gì đẹp, cái gì hay là thường tôi nghĩ đến một vài người dung chứ tôi không nghĩ tới người thân. Bởi vì từ nhỏ tôi sống gần người dung tôi có sống gần người thân đâu; Cho nên, thí dụ, đặt chân xuống cái hồ Thụy Sĩ, hồ đẹp quá, chuyện đầu tiên là tôi nghĩ đến một vài người quen của tôi. Nó lạ vậy. Hoặc tôi đi bất cứ nơi nào, ở phi trường, ở rừng núi, ở đâu thấy cái gì ngộ ngộ hay hay là tôi nghĩ đến một vài người quen. Thì người tu cũng vậy. Khi họ thấy

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

cái gì chuyện đầu tiên họ nghĩ tới Phật trước. Các vị không tin nói sao mà dễ vậy. Đúng. Có thương mẹ gặp chuyện gì cũng nghĩ tới mẹ, có thương con chuyện gì cũng nghĩ tới con, thương vợ thương chồng, tình nhân bồ bịch thì chuyện gì cũng nghĩ đến vợ, chồng, tình nhân, bồ bịch trước.

Thì ở đây cũng vậy. Người thờ Phật, tin Phật, kính Phật, tu Phật, học Phật ngay lúc mê hay lúc tỉnh, lúc bình sinh hay cận tử thấy cái gì nghĩ Phật trước cái đã. Hễ người không tu, dầu tăng ni, lúc cận tử, thấy lửa cháy, thấy tiên nữ, thấy lâu đài, thấy hoa viên là đầu tiên phải mê hoặc là sợ hãi, hoặc là bất mãn tức tối là chuẩn bị đọa rồi. Còn người có tu, lúc đó họ thấy cái gì đi nữa, thí dụ họ thấy cảnh đẹp là nhớ tới Phật liền.

Nhớ Phật có 2 cách: Nhớ Chân Đế & Nhớ Tục đế.

- Nhớ Chân Đế là Phật dạy cái gì cũng giả.
- Nhớ Tục Đế nhớ cái ngọt nào cũng do quả lành, không phải tự nhiên mà có.

Là hiểu vậy đó. Tức là vừa gặp nhớ đến Phật là nhớ theo kiểu đó.

Còn người không tu là thấy cảnh khổ thì sợ hãi bất mãn, thấy cảnh sướng, đẹp thì đắm mê đắm đuối.

Nhớ nha. Cho nên, đọa là đọa như vậy.

Sẵn, tôi giải thích nặng nhẹ là sao? Tại sao đức Phật nói tâm lành như dầu, mà tại sao Ngài nói tâm ác như đá là sao vậy? Là bởi vì, nghe cho kỹ, tâm lành nó có càng nhiều thì mình càng nhẹ nhàng. Nó lạ như vậy đó. Tâm lành có càng nhiều thì người nhẹ; Còn tâm ác có càng nhiều mình nghe nặng. Đây là lý do tại sao trong tiếng Việt Nam có chữ “áp lực tâm lý” = Sức nén, sức đè, sức đẩy, sức tổng của tâm lý. Khi tham nhiều, sân nhiều, sợ hãi, ghen tuông, tiếc nuối nhiều thì chỉ cần một miếng trong đó thôi, hễ nó có thêm miếng thì nặng thêm miếng chứ chưa bao giờ có người tâm lành nhiều quá, do tâm lành nhiều quá tôi bị nặng. No. Tâm lành càng nhiều người đó càng cảm thấy nhẹ nhàng. Từ bi nhiều, thiền định nhiều, trí tuệ nhiều, chánh niệm nhiều, kham nhẫn nhiều, là càng nhiều càng nhẹ. Còn tâm bất thiện có càng nhiều nó càng nặng lòng.

Các vị có nghe tiếng Việt Nam có chữ “nặng lòng” không? Khi mình nghe chữ nặng lòng là mình biết ý nghĩa tiêu cực rồi. Rồi mình nghe “áp lực tâm lý”, có ai vì cái thiện mà áp lực tâm lý không? No. Áp lực tâm lý luôn luôn là tâm bất thiện. Các vị có nghe chữ “đè nặng” không? Đè nặng, nặng lòng, áp lực tâm lý,... mấy chữ này toàn dùng trong trường hợp tâm xấu không. Chứ không bao giờ những chữ: Đè nặng, áp lực, nặng lòng mà người ta chỉ cho tâm thiện hết. Ngoài đời còn như vậy, nói gì trong Phật pháp.

Tôi nhắc lại lần nữa, tâm càng tịnh, càng sạch thì đương sự càng cảm thấy nhẹ nhàng. Thí dụ, như ở cõi Dục, người xài tâm Đại thiện nhiều người đó nghe nhẹ nhàng. Lên một chút nữa, người chứng Sơ thiên, không còn 5 triền, càng nhẹ nhàng hơn nữa. Người chứng Nhị thiên, càng nhẹ nhàng hơn nữa, vì sao? Vì chi thiên giảm đi.

- Trước hết, tâm Dục giới, Tâm đại thiện nhẹ vì không có tham, sân, si.
- Lên tới Sơ thiên nhẹ vì không bị 5 triền cái
- Lên tới Nhị thiên nhẹ vì chi thiên giảm
- Tam thiên nhẹ vì chi thiên giảm
- Tứ thiên nhẹ vì chi thiên nó giảm
- Ngũ thiên nhẹ vì chi thiên nó giảm. Lúc đó không còn triền, chỉ có chi thiên, giảm.
- Lên tới Sơ Quả nhẹ vì không còn Thân kiến, Hoài nghi, Giới cấm thủ.
- Nhị Quả nhẹ vì giảm nhẹ Dục ái và Sân.
- Tam Quả nhẹ vì không còn Dục Ái và Sân.
- Tứ Quả nhẹ vì không còn phiền não nữa.

Nghĩa là càng tịnh chừng nào, càng sạch chừng nào càng nhẹ chừng đó. Còn phiền não, hễ còn phiền não là còn nặng. Bữa nay tôi nói hết lời cho bà con thấy nặng là sao, nhẹ là sao, đọa là sao, siêu là sao.

Chúng ta sống bằng tâm lý nào sẽ đi về với cảnh giới tương ứng với tâm đó, ở đây rất khoa học, ở đây không hề có tôn giáo, ở đây không hề có niềm tin, tín ngưỡng. Ở đây rất là khoa học.

Tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, có những loại cây chỉ mọc ở vùng nước mặn thôi. Như cây đước, cây mắm. Có những loại cây chỉ sống trong nước, như cây dừa nước, cây da, nó sống trong nước đước, cây bần. Có những loại cây nó sống trong sa mạc thôi, có những loại cây nó sống trong đá thôi, có những loại cây phải sống trong bùn, có những loại cây sống trong đất tơi xốp, không thể đem nó gắn vào môi trường khác đước. Thì chúng sanh cũng vậy. Chúng loại tâm thức của mình là cái gì, thì mình sẽ đi về sống với

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

môi trường, cộng sinh, cộng hưởng, cộng trú, cộng tác ở môi trường tương ứng. Chuyện này rất khoa học. Các vị nghe kịp không?

Cây mấm, cây đước, cây bần, dừa nước thì nó phải sống ở môi trường. Mà nước gì, nước mặn, nước lợ hay nước ngọt. Rồi cây nào, xương rồng phải đem về sa mạc, xương rồng mà đem chốn sinh là nó chết. Tâm thức chúng sanh cũng vậy. Có những loài sân nhiều sẽ đi về tương ứng cảnh giới với sân. Tham nhiều nó đi về cảnh giới tương ứng với tham. Sơ Thiền phải về cảnh giới Sơ Thiền. Tứ Thiền phải về cảnh giới Tứ thiền. Một vị chứng Tam Quả dầu chưa chứng thiền nhưng không còn Dục Ái và Sân thì bắt buộc không thể nào trở lại cõi Dục nên có tên gọi là Bất Lai. Ít nhất phải về cõi Sơ thiền. Còn không nữa, nếu Tam Quả chứng Ngũ thiền phải về thẳng luôn Ngũ Tịnh cư. Còn nếu Tam Quả có trường hợp vị Tam Quả đi từng bước, đắc từng bước, họ không đắc Ngũ Thiền, họ cũng phải đi rải rác các cõi. Nhưng bắt buộc phải là cõi Phạm Thiên chứ họ không thể nào trở về cõi Dục. Nhớ cái đó. Cái đó rất quan trọng. Bởi vì sao? Vì tâm tư của vị thánh Tam Quả không còn chỗ đứng trong cõi Dục giới nữa. Nhớ cái đó.

Giống như tâm tư vị thánh Nhị Quả họ chỉ có thể trở lại cõi Dục một lần thôi. Vì sao? Vì Dục ái và Sân của họ nó quá yếu, không đủ quay lại lần thứ hai. Cho nên chữ sakada – Một lần, Nhất Lai, Trở lại một lần nữa thôi.

Vị Tu Đà Hườn tâm họ không đủ cho họ tái sanh lần thứ 8 cho nên họ được gọi là Thất Lai là vậy đó. Họ chỉ trở lại 7 lần thôi. Là bởi vì họ nhẹ quá, họ như miếng bông gòn chờ gió cuốn đi, chứ không thể nào cục bông gòn mà nó rớt cái bịch xuống đất như trái sung đước.

Trong khi phàm tâm mình như một cục đá, chỗ nào thấp nào, có thể rơi được là nó rơi vào chỗ thấp nhất. Phàm tâm giống như nước thể lỏng, chỗ nào thấp nhất thì tìm về.

Bài kinh này không đơn giản trên mặt giấy mà mình đọc, mà mình phải nhớ thể này, tự mình phải định nghĩa thế này:

- Thế nào là tâm nặng?
- Thế nào là tâm nhẹ?
- Thế nào là siêu? Siêu có nghĩa là mình sẽ về với cảnh giới nào tương ứng với cái nhẹ nhàng của mình.
- Thế nào là đọa? Đọa là mình phải đi về cảnh giới nào tương ứng cái nặng nề của mình.

Các vị thấy này giờ tôi giải thích các loại cây, các loại động vật, thực vật.

Cũng trùng hợp là một vị thân hữu của Kālāma sắp ra đi vào đúng thời điểm chúng ta gần khánh thành, hôm nay chúng tôi tranh thủ không nói nhiều về bài giảng, bài giảng đơn giản. Nó trùng hợp nhiều cái lạ lắm. Bài giảng này không cần nói nhiều.

Sẵn đây cho tôi nói mấy phút về vụ Kālāma.

- Thứ nhất, Tất cả những bà con nào muốn về dự lễ mà không rành đường xá thì xin liên lạc với cô Trần Ngọc Tuyết bán sách. Rồi cô này, sẽ đưa các vị số phone của đạo hữu tên Trục. Ông này sẽ khởi hành từ Việt Nam. Ông sẵn sàng một là dẫn đi, hai là hướng dẫn cho các vị bằng cách nào từ Sài Gòn có mặt tại Bangkok hoặc tại Yangon, từ Yangon các vị đi xe đò/ máy bay về Kālāma. Hoặc là từ Bangkok các vị bay Mandalay rồi đi xe về Kālāma.
- Thứ hai, tôi đã nói rồi, nếu vị nào không có nhu cầu đặc biệt, ví dụ như là có người dọn phòng sẵn, cơm bung nước rót kiểu khách sạn thì các vị có thể về lưu trú tại Kālāma. Chúng ta có tổng diện tích 1400m ở cả 3 phần của thiên đường. Tháng 12 ở đây không có muỗi, chỉ có lạnh thôi, chỉ đem theo một cái gối kê đầu, với 1 túi ngủ, không cần đem lều, tại mình ngủ trong nhà mà. Chỉ có lên tầng thượng thì hơi gió tí. Còn nhà vệ sinh thì tôi nghĩ rằng không thành vấn đề. Nhà vệ sinh, phòng tắm nếu chen chúc tí thì được. Đương nhiên, trưa nay chúng tôi có tiếp xúc, liên lạc một số vị tăng trong nước thì có những vị lớn cao tăng, trường hợp các ngài có nhu cầu y tế đặc biệt, nước sôi này nọ thì có lẽ thỉnh các ngài ra bên ngoài, gọi các chùa bên ngoài hoặc khách sạn. Còn các vị trẻ thì về Kālāma.
- Ở đây thực phẩm y như Việt Nam, không phải như Âu Mỹ mà socola, bơ sữa. Việt Nam có gì bên đây y chang vậy. Đôi lời nhắn bà con như vậy thôi.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẢN PHỔ BIẾN

- Không phải bận tâm vấn đề cúng dường tốn kém, mình đã đi máy bay là tốn nhiều rồi, tấm lòng thôi, góp mặt cho vui. Và đặc biệt, trước mắt chúng ta có khoảng 8 vị Tam Tạng và ngài lâm thời Tăng thống, có mặt với chúng ta ở đây. Và một số vị tăng lớn, của Việt Nam, thí dụ như trụ trì các chùa Giác Quang, Pháp Bảo, Phật Bảo, Kỳ Viên, Từ Quang, ... về đây. Một chục vị trụ trì trong nước, lâu lâu có dịp gặp lúc chục vị trụ trì cũng vui. Một số vị bên Hoa Kỳ, Âu Châu. Phật tử thì mình có Phật tử Úc Châu và đương nhiên là trong cư sĩ, quan khách kỳ này có một nhân vật rất đặc biệt mà khi nào gặp các vị biết. Tôi nghĩ các vị cũng muốn gặp gỡ, bắt tay, xin chữ ký, chụp hình với vị cư sĩ đặc biệt này. Giờ cuối đi. Giờ cuối biết vị cư sĩ đó là ai. Đó cũng là một nhân vật lớn trong cư sĩ.

Ok. Chúc các vị một ngày vui. Hẹn nhau Chủ Nhật sau./.